

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 499/2023/HS-ST

Ngày: 30/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng

2. Bà Phan Thị Mai Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 470/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 510/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần K C, sinh năm: 1993 tại T; thường trú: 52/18 đường số Q, khu phố W, phường E, thành phố R, Thành phố T; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần K D và bà Phạm T T; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 25/7/2023 (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Nguyễn M T, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: 67/22A Y, khu phố U, phường I, thành phố I, T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do mâu thuẫn với gia đình, Trần K C bỏ nhà đi sống lang thang, không có việc làm, không có tiền tiêu xài nên khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, C đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà số 48/9B A, khu phố S, phường D, thành phố F, T thì Cương nhìn thấy một xe ô tô tải màu trắng biển số 70C-068.07 của Ông Nguyễn M T đang đỗ trong hẻm, không có người trông coi, C lại gần, kiểm tra cửa thì thấy cửa không khóa. Sau đó, C mở cửa phía tài leo lên xe thì

thấy lúc này trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định lấy trộm xe ô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Khi ngồi trên xe, C dùng tay gạt dây điện của thiết bị định vị được đặt ở dưới két nước xịt kính xe, để tắt định vị xe, rồi nổ máy chạy về tiệm Internet gần đó để chơi game và ngủ tại tiệm. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, C điều khiển xe ô tô chạy về hướng ngã tư 550 thuộc địa bàn phường G, thành phố H, tỉnh J thì bị người đi đường phát hiện, giữ lại và đưa về trụ sở Công an làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Trần K C đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 292-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Changan màu trắng, biển số 70C-068.07 giá trị 42.667.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 70C-068.07, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho Ông Nguyễn M T.

- 01 quần thun dài màu đen, 01 áo thun dài màu đen, 01 áo khoác màu đen.

- 01 USB ghi hình ảnh Trần K C thực hiện hành vi trộm cắp.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn M T đã nhận lại xe ô tô biển số 70C-068.07 và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 436/CT-VKSTPTĐ ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Trần K C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần K C khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần K C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thì xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo Trần K C phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác biên bản xác định địa điểm, thu giữ vật chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, tại trước nhà số 48/9B A, khu phố S, phường D, thành phố F, bị cáo Trần K C có hành vi lén lút chiếm đoạt xe ô tô tải nhãn hiệu Chanan màu trắng biển số 70C-068.07 của Ông Nguyễn M T. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, bị cáo đang điều khiển xe ô tô chạy về hướng ngã tư 550 thuộc phường G, thành phố H, tỉnh J thì bị phát hiện và bị bắt giữ, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần K C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Theo kết luận định giá tài sản thì xe ô tô tải nhãn hiệu Chanan màu trắng, biển số 70C-068.07 trị giá 42.667.000 đồng. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Ông Nguyễn M T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 quần thun dài màu đen, 01 áo thun dài màu đen, 01 áo khoác màu đen; không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB ghi hình ảnh vụ trộm cắp, lưu trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần K C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần K C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 quần thun dài màu đen.

+ 01 áo thun dài màu đen.

+ 01 áo khoác màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho số NK24/041C ngày 14/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga